|  |  |
| --- | --- |
| **Ngày soạn: 28/9 /2023** | **Họ và tên GV: Huỳnh Thị Nở**  **Tổ chuyên môn: Văn – GDCD** |

# TÊN BÀI DẠY: Bài 2. THƠ (Thơ lục bát)

*Môn học, Hoạt động giáo dục: Ngữ văn 6 - Lớp: 6A2*

**ĐỌC HIỂU VĂN BẢN 1**

**À ƠI TAY MẸ**

**(*Bình Nguyên)***

Thời gian thực hiện: 3 tiết (Tiết 17,18,19)

**I.MỤC TIÊU:**

***1. Về kiến thức:***

- Kiến thức ngữ văn (thơ, thơ lục bát)

- Tình mẫu tử cao đẹp được thể hiện qua văn bản.

***2. Về năng lực:***

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực đặc thù môn học:**

Những nét tiêu biểu về nhà thơ Bình Nguyên.

- HS hiểu được Nội dung bài thơ là tình cảm người mẹ dành cho đứa con, đó cũng là hình tượng người phụ nữ Việt Nam điển hình: vất vả, tần tảo, chắt chiu, luôn yêu thương và hi sinh cho con.

- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (vần, nhịp, dòng và khổ thơ), nội dung (đề tài, chủ đề, cảm xúc, ý nghĩa…) của bài thơ lục bát.

***3. Về phẩm chất:***

- Học sinh hiểu và trân trọng tình cảm của cha mẹ dành cho con cái.

- *Chăm chỉ:* HS có ý thức học tập, kiên trì, học hỏi, sáng tạo.

- *Trách nhiệm:* Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:**

-Tranh : Các yếu tố tạo nên bài thơ, mô hình thơ lục bát.

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi

**2. Học liệu: -**SGK, SGV, SBT Ngữ văn 6, tập 1 (bộ sách Cánh diều)

-Kế hoạch bài dạy

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG1. MỞ ĐẦU (5 phút)**

**a)Mục tiêu:** - Kiểm tra kiến thức đã học của HS.

**-**Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung:** -HS làm bài kiểm tra thường xuyên viết trực tiếp trên giấy.(Đề,hướng dẫn chấm–xem phần phụ lục.)

-GV đặt cho HS những câu hỏi gợi mở vấn đề.

**c) Sản phẩm:** -Bài viết của HS.

-Câu trả lời của HS.( HS nêu suy nghĩ và cảm nhận của bản thân)

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

-GV phát đề cho HS làm bài kiểm tra tường xuyên viết trên giấy.

-GV yêu cầu các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ:

*+ Ngày bé, em có từng được nghe bà hoặc mẹ hát ru không? Em có cảm nhận như thế nào về những lời hát ru của bà, của mẹ.*

HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

-HS làm bài viết trên giấy.(15p)

- HS nghe hướng dẫn

- HS chuẩn bị độc lập (khi ở nhà đọc văn bản, đọc *kiến thức ngữ văn*, tìm tư liệu).

- HS tương tác với các bạn trong lớp thảo luận, thống nhất và phân công cụ thể:

+ 1 nhóm trưởng điều hành chung.

+ 1 thư kí ghi chép.

+ Cử báo cáo viên.

+ Bàn bạc thống nhất nội dung, hình thức báo cáo.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

+ HS trình bày sản phẩm thảo luận.

+ Các nhóm thuyết minh sản phẩm của nhóm mình.

+ GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

*+ GV dẫn dắt: Mẹ là người cho ta cuộc sống, chăm lo cho ta từng bữa ăn giấc ngủ. Tuổi thơ mỗi chúng ta đều được đắm chìm trong những lời ru tiếng hát của mẹ. Tiếng ru à ơi cho chúng ta say trong giấc ngủ bình yên, để dịu đi những ngày nắng hè oi ả. Có ai lớn lên mà không đi qua những câu hát giản đơn đầy ý nghĩa đó. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu bài thơ À ơi tay mẹ để hiểu được những tình cảm của mẹ dành cho những đứa con.*

**Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC***[dự kiến thời gian 70 phút]*

**Nội dung 1 TÌM HIỂU CHUNG***[dự kiến thời gian 15 phút]*

**a) Mục tiêu**: Giúp HS nêu được những nét chính về nhà thơ Bình Nguyên và tác phẩm “À ơi tay mẹ”, Đặc điểm thể thơ lục bát, bố cục.

**b) Nội dung:**

- GV hướng dẫn HS đọc văn bản và đặt câu hỏi.

- Hs đọc, quan sát SGK và tìm thông tin để trả lời câu hỏi của GV.

**c) Sản phẩm**: Câu trả lời của HS

**1. Tác giả:**

- Bình nguyên tên thật là Nguyễn Đăng Hào (25/1/1959)

- Quê : xã Ninh Phúc, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Ông vừa là nhà thơ vừa là nghệ sĩ nhiếp ảnh VN

- Hiện tại làm chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật NB

- Giải thưởng: “ Thơ lục bát” Giải A- 2003, Giải ba -2010

**2.Tác phẩm:**

**a) Đọc và tìm hiểu chú thích**

- HS đọc đúng.

**b) Thể loại** :Văn bản thuộc thể thơ lục bát

- Đặc điểm thể thơ lục bát

+ Dòng thơ: gồm các câu thơ 6 tiếng và 8 tiếng xen kẽ.

+ Bài thơ được gieo vần đặc trưng cho thể lục bát: tiếng thứ 6 của dòng lục gieo vần xuống tiếng sáu của dòng bát (sa-qua, dàng – vàng, tròn - còn); tiếng thứ tám của dòng bát gieo xuống tiếng thứ sáu của dòng lục tiếp theo (ngon-tròn, mòn – còn)

+ Nhịp thơ: ngắt nhịp chẵn 2/2/2 hoặc 4/4

**c) Bố cục** :Văn bản chia làm 2 phần

- P1: từ đầu… *vẫn còn hát ru* : Hình ảnh đôi bàn tay mẹ

- P2: Tiếp… *một câu ru mình*: Lời ru của người mẹ hiền

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** **chuyển giao nhiệm vụ**

- Yêu cầu HS đọc SGK và trả lời câu hỏi

? Nêu những hiểu biết của em về nhà thơ Bình Nguyên?

- Hướng dẫn cách đọc & yêu cầu HS đọc.

- Chia nhóm lớp, giao nhiệm vụ:

? Bài thơ “ À ơi tay mẹ “ thuộc thể thơ nào? chỉ ra những yếu tố đặc trưng của thể thơ qua bài thơ (vần, nhịp, dòng, khổ thơ)

? Văn bản chia làm mấy phần? Nêu nội dung của từng phần?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS nghe hướng dẫn

- HS chuẩn bị độc lập (khi ở nhà đọc văn bản, đọc *kiến thức ngữ văn*, tìm tư liệu).

- HS tương tác với các bạn trong lớp thảo luận, thống nhất và phân công cụ thể:

+ 1 nhóm trưởng điều hành chung.

+ 1 thư kí ghi chép.

+ Cử báo cáo viên.

+ Bàn bạc thống nhất nội dung, hình thức báo cáo.

**Bước 3**: **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

**- HS**: Trình bày sản phẩm của nhóm mình.

Theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

**+ GV cho HS quan sát tranh : các yếu tố tạo nên bài thơ-mô hình thơ lục bát.**

+ GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức .

GV bổ sung: Bài thơ được viết theo thể lục bát, mang đậm âm hưởng của ca dao dân ca Việt Nam. Điều đó giúp cho tác giả bộc lộ được những tình cảm gia đình giản dị mà sâu lắng, đầy ý nghĩa.

**Nội dung 2 TÌM HIỂUCHI TIẾT***[dự kiến thời gian 50 phút]*

**a) Mục tiêu**: Giúp HS Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản

- Tìm được các chi tiết, hình ảnh thể hiện nỗi vất vả của người mẹ

- Chỉ ra được các biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong khổ thơ.

- Hiểu được sức mạnh của đôi bàn tay của mẹ qua đó thể hiện tình yêu thương của mẹ dành cho con.

- Chỉ ra được các biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong khổ thơ.

- Hiểu được tình yêu thương của người mẹ dành cho con và mọi người thông qua lời ru.

**b) Nội dung:**

- GV sử dụng KT đặt câu hỏi, tổ chức hoạt động nhóm cho HS.

***1. Hình ảnh đôi bàn tay mẹ***

?*Đôi bàn tay trước giông tố cuộc đời*

*?Đôi bàn tay dịu dàng, nuôi nấng con nên người*

*?Bàn tay mẹ nhiệm màu, hi sinh vì con*

***2.Lời ru của người mẹ hiền***

*1. Lời ru của mẹ dành cho những ai? Mẹ mong điều gì qua những lời ru ấy?*

*2. Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì trong các câu thơ?*

*3. Mẹ có dành suy nghĩ cho mình hay không?hình ảnh người mẹ hiện lên với những phẩm chất gì?*

- HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung (nếu cần)

Phiếu HT 1:

|  |  |
| --- | --- |
| **Những vất vả hi sinh của mẹ dành cho con** | **Biện pháp nghệ thuật** |
| .................................................................................................................................................................................................................................................................... | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

Phiếu HT 2:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lời ru của mẹ dành cho mọi người** | **Biện pháp nghệ thuật** | **Phẩm chất tốt đẹp của người mẹ.** |
| ............................................................................................................................................................................................................................ | **.**................................................................................................................................................... | .................................................................................................................................................................................................................................... |

**c) Sản phẩm**: Câu trả lời của HS và phiếu học tập của HS đã hoàn thành.

***1. Hình ảnh đôi bàn tay mẹ***

*\* Đôi bàn tay trước giông tố cuộc đời*

+ Nhan đề và tranh minh hoạ gợi ra hình ảnh người mẹ âu yếm, ru con ngủ với những câu hát ngọt ngào.

+ Bàn tay mẹ: chắn mưa sa, chắn bão qua mùa màng

🡪 Mẹ mạnh mẽ, kiên cường trước mọi gian nan, khó khăn để bảo vệ cho con

*\* Đôi bàn tay dịu dàng, nuôi nấng con nên người*

- Cách gọi đứa con : cái trăng vàng, cái trăng tròn, cái trăng còn nằm nôi, cái Mặt trời bé con.

🡪 thể hiện tình cảm âu yếm, dịu dàng, yêu thương con của người mẹ.

*\* Bàn tay mẹ nhiệm màu, hi sinh vì con*

|  |  |
| --- | --- |
| Những vất vả hi sinh của mẹ dành cho con | Biện pháp nghệ thuật |
| - Thức một đời  - Mai sau bể cạn non mòn  - Chắt chiu từ những dãi dầu | + Điệp từ, điệp cấu trúc : “bàn tay mẹ”,“à ơi”  + Ẩn dụ:  Bàn tay mẹ - người mẹ  Cái trăng, mặt trời – người con |

=> Thể hiện tình cảm yêu thương vô bờ bến của mẹ dành cho đứa con.

***2.Lời ru của người mẹ hiền***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lời ru của mẹ dành cho mọi người** | **Biện pháp nghệ thuật** | **Phẩm chất tốt đẹp của người mẹ.** |
| - Lời ru của mẹ dành cho đứa con: *mềm ngọn gió thu, tan đám sương mù lá cây,* *cái khuyết tròn đầy, sóng lặng bãi bồi*.  - Cho ngoại: không dột chỗ ngoại ngồi vá khâu  - Cho đời: cho đời nín đau | - Nghệ thuật điệp từ, điệp cấu trúc “ Ru cho” | - Mẹ vì mọi người mà quên mất bản thân, chẳng một mong ước cho mình  🡪 Đức hi sinh cao cả, tình cảm thiêng liêng của người mẹ. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1 :***

***1. Hình ảnh đôi bàn tay mẹ***

***\* Đôi bàn tay trước giông tố cuộc đời***

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- GV đặt câu hỏi gợi dẫn:cho HS thảo luận nhóm

**Nhóm 1,2: *Đôi bàn tay trước giông tố cuộc đời***

*+ Nhan đề và tranh minh hoạ gợi cho em cảm nhận gì?*

*+ Tìm những chi tiết, hình ảnh thể hiện nỗi vất vả mà mẹ phải trải qua*

*+ Qua đó, em có cảm nhận gì về sức mạnh của đôi bàn tay mẹ?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS nghe hướng dẫn

- HS chuẩn bị độc lập (khi ở nhà đọc văn bản, đọc *kiến thức ngữ văn*, tìm tư liệu).

- HS tương tác với các bạn trong lớp thảo luận, thống nhất và phân công cụ thể:

+ 1 nhóm trưởng điều hành chung.

+ 1 thư kí ghi chép.

+ Cử báo cáo viên.

+ Bàn bạc thống nhất nội dung, hình thức báo cáo.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- HS:

+ Đại diện các nhóm lần lượt cử HS trình bày các câu trả lời.

+ Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong HĐ nhóm của HS.

- Chốt kiến thức & chuyển dẫn sang mục 2

***Gv bình:*** *Từ hình hài bé bỏng đến khi con khôn lớn trưởng thành, đó cũng là quãng thời gian bao gian nan, vất vả ập đến. Thế nhưng, đôi bàn tay gầy guộc, gân guốc của mẹ vẫn giang rộng đển chắn mưa, chặn bão, để xua đi những giông tố cuộc đời, đem lại cho con hạnh phúc và bình yên. Đôi bàn tay của mẹ thực sự nhiệm màu như cô tiên trong những câu chuyện cổ tích ngày xưa.*

***\* Đôi bàn tay dịu dàng, nuôi nấng con nên người***

**B 1: chuyển giao nhiệm vụ**

Gv đặt câu hỏi, cho HS thảo luận nhóm

***Nhóm 3,4 :Đôi bàn tay dịu dàng, nuôi nấng con nên người***

*+ Em nhỏ trong bài thơ đã được gọi bằng những từ ngữ nào? Cách gọi đó thể hiện điều đó thể hiện tình cảm mẹ dành cho con?*

*+ Bài thơ lặp lại cụm từ “à ơi”, theo em điều này có tác dụng gì?*

*+ Ở nhà, cha mẹ có gọi em bằng một tên riêng nào không? Tên gọi ấy có xuất phát từ ý nghĩa nào không?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS nghe hướng dẫn

- HS chuẩn bị độc lập (khi ở nhà đọc văn bản, đọc *kiến thức ngữ văn*, tìm tư liệu).

- HS tương tác với các bạn trong lớp thảo luận, thống nhất và phân công cụ thể:

+ 1 nhóm trưởng điều hành chung.

+ 1 thư kí ghi chép.

+ Cử báo cáo viên.

+ Bàn bạc thống nhất nội dung, hình thức báo cáo.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

GV:- Yêu cầu đại diện của một nhóm lên trình bày.

- Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).

HS: - Đại diện 1 nhóm lên bày sản phẩm.

- Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong HĐ nhóm của HS.

- Chốt kiến thức .

***Gv bình:*** *Trái với vẻ cứng rắn, mạnh mẽ trước những bão giông cuộc đời để bảo vệ đứa con bé bỏng là đôi bàn tay dịu dàng, cưng nựng, âu yếm đứa con. Mẹ là vậy, như dòng sữa ngọt ngào tha thiết, luôn dịu dàng yêu mến con thơ. Lời thơ bắt đầu bằng cụm từ à ơi giống như lời ru con của mẹ, đưa con nhẹ nhàng vào giấc ngủ bình yên.*

***\* Bàn tay mẹ nhiệm màu, hi sinh vì con***

**B 1: chuyển giao nhiệm vụ**

- Phát phiếu học tập số 1

Gv đặt câu hỏi, cho HS thảo luận nhóm

***Nhóm 5,6 : Bàn tay mẹ nhiệm màu, hi sinh vì con***

*+ Hãy tìm những dòng thơ nói lên vất vả, hi sinh của mẹ cho con?*

*+ Trong những khổ thơ vừa tìm hiểu, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào để làm nổi bật ý thơ?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS nghe hướng dẫn

- HS chuẩn bị độc lập (khi ở nhà đọc văn bản, đọc *kiến thức ngữ văn*, tìm tư liệu).

- HS tương tác với các bạn trong lớp thảo luận, thống nhất và phân công cụ thể:

+ 1 nhóm trưởng điều hành chung.

+ 1 thư kí ghi chép.

+ Cử báo cáo viên.

+ Bàn bạc thống nhất nội dung, hình thức báo cáo.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

GV: - Yêu cầu HS báo cáo, nhận xét, đánh giá.

- Hướng dẫn HS trình bày ( nếu cần).

HS: - Đại diện lên báo cáo sản phẩm của nhóm mình.

- Nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của nhóm.

***Gv bình:***

*Tác giả rất tinh tế khi lựa chọn hình ảnh “bàn tay mẹ” để khắc hoạ hình ảnh người mẹ, người phụ nữ kiên cường, mạnh mẽ nhưng cũng vô cùng ấm áp, dịu dàng. Người mẹ luôn ẩn chứa sức mạnh phi thường để bảo vệ con, nuôi con trước những giông bão cuộc đời. Vậy trong những lời ru của mình, mẹ đã truyền tải những thông điệp gì, những ước vọng nào được gửi gắm cho những đứa con?*

**Nhiệm vụ 2: *Tìm hiểu: 2.Lời ru của người mẹ hiền***

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

- Chia nhóm.

- Phát phiếu học tập số 2 & giao nhiệm vụ:

*1. Lời ru của mẹ dành cho những ai? Mẹ mong điều gì qua những lời ru ấy?*

*2. Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì trong các câu thơ?*

*3. Mẹ có dành suy nghĩ cho mình hay không?hình ảnh người mẹ hiện lên với những phẩm chất gì?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS: - Làm việc cá nhân 2’ (đọc SGK, tìm chi tiết)

- Làm việc nhóm 3’ (trao đổi, chia sẻ và đi đến thống nhất để hoàn thành phiếu học tập).

- Đại diện lên báo cáo kết quả thảo luận nhóm, HS nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn

**B3: Báo cáo, thảo luận**

GV: - Yêu cầu đại diện của một nhóm lên trình bày.

- Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).

HS: - Đại diện 1 nhóm lên bày sản phẩm.

- Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét về thái độ làm việc và sản phẩm của các nhóm.

- Chốt kiến thức

***Gv bình:***

*Vẫn là mẹ với đôi bàn tay tảo tần, bế con trên tay với lời ru cũng là những ước mong mẹ gửi gắm. Mẹ mong cho mưa thuận gió hoà để con khoẻ mạnh; mong cho con khôn lớn trưởng thành; thương cho những ngày con phải xa hơi ấm từ mẹ. Và rồi, mẹ mong cho ngoại – người đã sinh ra và cả một đời tảo tần vì mẹ được khoẻ mạnh, bình an. Mong cho cuộc đời là những tháng ngày an yên, hạnh phúc. Trong bao gian lao, vất vả hàng ngày, mẹ vẫn suy nghĩ cho những người thân yêu bên cạnh mình nhưng mẹ lại quen đi chính mình “Mẹ chẳng một câu ru mình”. Bài thơ đã khắc hoạ đức hi sinh cao cả, lớn lao của những người mang trong mình thiên chức làm mẹ.*

**Nội dung 3 Tổng kết***[dự kiến thời gian 5 phút]*

**a) Mục tiêu:** Giúp HS

- Khái quát được nội dung và nghệ thuật của bài học

**b) Nội dung:**

- GV sử dụng KT đặt câu hỏi, trình bày bằng bằng sơ đồ tư duy.

- HS làm việc cá nhân, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung (nếu cần)

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS .

*1. Nghệ thuật*

- Thể thơ lục bát nhịp nhàng như lối hát ru con.

- Phối hợp hài hòa các biện pháp tu từ: ẩn dụ, điệp từ, điệp cấu trúc.

*2. Nội dung – Ý nghĩa*:

\* Nội dung: Bài thơ bày tỏ tình cảm của mẹ với đứa con nhỏ bé của mình.

\* Ý nghĩa: Qua hình ảnh đôi bàn tay và những lời ru, bài thơ đã khắc họa thành công một người mẹ Việt Nam điển hình: vất vả, chắt chiu, yêu thương, hi sinh...đến quên mình.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- cho HS thảo luận cặp đôi

- Giao nhiệm vụ cho cặp đôi:

1. Nêu những biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong văn bản?

2. Nội dung chính của văn bản “ À ơi tay mẹ”?

- Hệ thống kiến thức bằng sơ đồ tuy duy

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS: -Suy nghĩ cá nhân 2’ và ghi ra giấy.

Làm việc cặp đôi 5’

GV hướng theo dõi, quan sát HS thảo luận, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).

**B3: Báo cáo, thảo luận**

HS: - Đại diện lên bảng trình bày kết quả, HS nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.

GV: - Yêu cầu HS nhận xét, đánh giá chéo giữa các nhóm.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm.

- Chuyển dẫn sang đề mục sau.

**HĐ 3 LUYỆN TẬP***[dự kiến thời gian 10 phút]*

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung**: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm**: Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi trắc nghiệm:*

Câu 1: Bài thơ À ơi tay mẹ được viết theo thể thơ nào?

A. Tự do.

B. Lục bát.

C, 5 chữ.

D. Song thất lục bát.

Câu 2: Nghệ thuật nào đã được sử dụng trong đoạn thơ sau?

Ru cho sóng lặng bãi bồi

Mưa không chỗ dột ngoại ngồi vá khâu

Ru cho đời nín cái đau

À ơi... Mẹ chẳng một câu ru mình.

A. So sánh.

B. Nói quá.

C. Hoán dụ.

D. Điệp từ.

Câu 3: Qua hai câu dưới đây của bài thơ Về thăm mẹ, tác giả đã nhấn mạnh phẩm chất nào của người mẹ?

*Bất ngờ rụng ở trên cành*

*Trái na cuối vụ mẹ dành phần con.*

A. Sự mạnh mẽ, kiên quyết.

b. Lòng yêu thương con.

C. Sự hi sinh quên mình.

C. Lòng yêu thương xóm làng.

Câu 4: Bài thơ Về thăm mẹ có thể chia thành mấy phần?

A. 3

B. 4

C. 2

D. 5

Câu 5. Hai từ "rưng rưng", "nghẹn ngào" là loại từ nào?

A. Từ đơn.

B. Từ ghép.

C. Từ láy.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Hoạt động 4 VẬN DỤNG***[dự kiến thời gian 5 phút]*

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

b. Nội dung: Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

c. Sản phẩm học tập: -Đoạn văn của HS viết.

- Tranh hoặc thơ HS làm.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

\*GV giao bài tập về nhà hs làm theo tổ để viết đoạn, vẽ tranh, làm thơ.

1) Viết đoạn văn ngắn 5-7 câu nêu cảm nhận của em về tình cảm người mẹ dành cho con trong bài bài thơ.

2). Vẽ tranh hoặc làm thơ về mẹ

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh về nhà thực hiện

**Bước 3: Báo cáo , thảo luận( ở nhà)**

- Học sinh làm việc tổ, cử đại diện viết bài, vẽ tranh, làm thơ.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

-GV hướng dẫn HS viết đoạn văn một cách chân thực, xúc động, phù hợp với cảm xúc người viết

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho tiết học sau.